|  |  |
| --- | --- |
|  **BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  *Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2018* |

**ĐỀ CƯƠNG THANH TRA CHUYÊN ĐỀ NĂM 2018**

**Nội dung: “Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng xăng dầu; sử dụng mã số mã vạch”**

 **I. SỰ CẦN THIẾT CỦA CUỘC THANH TRA CHUYÊN ĐỀ 2018**

 ***1. Khái quát tình hình chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu***

Xăng dầu là loại hàng hóa có tính đặc thù, mang tính chiến lược và đóng vai trò quan trọng trong tất cả các lĩnh vực sản xuất, đời sống xã hội và an ninh quốc phòng. Theo tính toán của các chuyên gia, nhu cầu tiêu dùng xăng dầu có xu hướng tăng cao, tốc độ tăng trưởng bình quân sử dụng xăng dầu khoảng 8%/năm, chủ yếu tập trung ở lĩnh vực giao thông vận tải *(chiếm khoảng 53%)*và ít nhất là dân dụng, nông nghiệp *(chiếm khoảng 4%).* Mạng lưới kinh doanh xăng dầu là cơ sở hạ tầng quan trọng không thể thiếu của mỗi địa phương cũng như của một quốc gia nhằm bảo đảm cung ứng đầy đủ nhiên liệu cho nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

 Nhằm đáp ứng yêu cầu và xu thế phát triển chung của xã hội, hiện nay, số lượng doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu ngày càng tăng, hệ thống phân phối ngày càng mở rộng, nâng cấp...trong thời gian qua Chính phủ và Bộ KH&CN đã nỗ lực hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp về quản lý đo lường, chất lượng xăng dầu, cụ thể: Chính phủ đã ban hành Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 về kinh doanh xăng dầu, Bộ KH&CN đã ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng dầu QCVN 1:2015/BKHCN (thay thế QCVN 1:2009/BKHCN), Thông tư số [15/2015/TT-BKHCN](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Thong-tu-15-2015-TT-BKHCN-do-luong-chat-luong-trong-kinh-doanh-xang-dau-288559.aspx)  ngày 25/08/2015 quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu. Ngày 01/11/2017, Thông tư số 04/2017/TT-BKHCN ngày 22/5/2017 Thông tư Sửa đổi 1:2017 QCVN 1:2015/BKHCN”, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Như vậy, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý đo lường, chất lượng xăng dầu cơ bản đã đầy đủ và thống nhất đáp ứng yêu cầu quản lý.

Hệ thống pháp luật đầy đủ, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật được chú trọng đã giúp cho nhận thức pháp luật của các chủ thể trong xã hội được nâng lên, việc chấp hành pháp luật trong kinh doanh xăng dầu cơ bản đã được các tổ chức, cá nhân quan tâm thực hiện. Tuy nhiên, bên cạnh những doanh nghiệp làm ăn chân chính, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật thì vẫn còn nhiều tổ chức, cá nhân vi phạm với thủ thuật hết sức tinh vi, sử dụng công nghệ hiện đại để đối phó với cơ quan quản lý nhằm thu lợi bất chính.

Gần đây, tại các địa phương, qua công tác thanh tra, kiểm tra chất lượng xăng dầu lưu thông trên thị trường, các cơ quan chức năng đã phát hiện một số cơ sở có hành vi vi phạm về chất lượng đặc biệt là hành vi pha chất dung môi và chất tạo màu vào xăng để gian lận về chất lượng, pha trộn xăng chất lượng thấp, giá thấp vào xăng chất lượng cao để bán theo giá xăng có chất lượng cao; bên cạnh những hành vi vi phạm về đo lường như: phá niêm phong, kẹp chì để điều chỉnh, làm sai lệch kết quả đo; sử dụng cột đo đã sửa chữa lại nhưng không qua kiểm định hoặc quá thời hạn kiểm định, tác động trực tiếp vào chíp điện tử của bộ điều khiển trong cột đo xăng dầu làm thay đổi tỉ số đếm, sai lệch về số lượng xăng nhằm thu lợi bất chính, gây hư hại cho phương tiện, thiết bị, ảnh hưởng đến quyền lợi của người tiêu dùng và xã hội..

***2. Tình hình chấp hành các quy định của pháp luật về việc sử dụng mã số mã vạch***

Mã số mã vạch (MSMV) là một trong các công nghệ nhận dạng và thu nhận dữ liệu tự động, trong đó mã số đóng vai trò định danh và xác định đối tượng mang mã; mã vạch đóng vai trò vật mang thông tin giúp máy quét có thể quét và thu nhận tự động dữ liệu.

Trong thương mại, MSMV được ứng dụng phục vụ quản lý bán hàng, giao nhận, vận chuyển, kho bãi, xác định nguồn gốc hàng hóa …, loại MSMV được áp dụng phổ biến nhất trong chuỗi cung ứng là MSMV của Tổ chức MSMV quốc tế GS1 mà Việt Nam là một thành viên. ,

Trong thời gian qua, công tác quản lý hoạt động cấp và sử dụng MSMV ở Việt Nam đã và đang được điều chỉnh bởi hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật gồm:

- Quyết định số 45/2002/QĐ-TTg ngày 27/3/2002 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định nội dung quản lý nhà nư­ớc về mã số mã vạch và cơ quan quản lý nhà nư­ớc về mã số mã vạch.

 - Quyết định số 15/2006/QĐ-BKHCN ngày 23/8/2006 của Bộ trưởng Bộ KH&CN ban hành quy định về việc cấp, ban hành và quản lý mã số, mã vạch.

- Thông tư số 16/2011/TT-BKHCN ngày 30/6/2011 của Bộ KH&CN ban hành sửa đổi, bổ sung một số điều của "Quy định về việc cấp, sử dụng và quản lý mã số mã vạch" ban hành kèm theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BKHCN ngày 23 tháng 8 năm 2006.

- Thông tư số 232/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cấp mã số mã vạch.

Với vai trò là cơ quan giúp Bộ Khoa học và Công nghệ quản lý nhà nước MSMV ở Việt Nam, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (TĐC) đã triển khai một số hoạt động chính như sau:

- Cấp mã số doanh nghiệp GS1, hướng dẫn doanh nghiệp sử dụng mã doanh nghiệp GS1 được cấp để tạo và sử dụng MSMV theo chuẩn GS1.

- Xác nhận việc sử dụng mã nước ngoài cho các doanh nghiệp Việt Nam gia công sản phẩm gắn mã nước ngoài theo ủy quyền và yêu cầu của đối tác.

- Xây dựng và duy trì hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về sản phẩm sử dụng mã số mã vạch do doanh nghiệp thành viên khai báo.

- Thu phí cấp và duy trì mã số mã vạch của doanh nghiệp thành viên.

- Thanh tra và xử lý các vi phạm về sử dụng MSMV ở Việt Nam.

Kết quả tổng hợp cho thấy, thực tế còn nhiều doanh nghiệp có hành vi vi phạm pháp luật về MSMV như:

- Không khai báo và cập nhật thông tin về sản phẩm sử dụng MSMV;

- Không thông báo, cập nhật thông tin khi thay đổi địa điểm, tên gọi, chủ sở hữu;

- Không chấp hành việc thông báo sử dụng mã nước ngoài;

- Không đóng phí duy trì sử dụng MSMV

- Sử dụng MSMV không đăng ký, MSMV của doanh nghiệp khác, MSMV đã bị thu hồi.

 Các hành vi vi phạm trong sử dụng MSMV dẫn đến tình trạng thông tin về sản phẩm không đầy đủ, gây nhầm lẫn ảnh hưởng xấu đến môi trường kinh doanh, gây nhầm lẫn cho người tiêu dùng trong việc xác định, lựa chọn hàng hóa, ảnh hưởng đến uy tín, thương hiệu của doanh nghiệp chân chính, gây thất thoát cho ngân sách nhà nước.

 Trước tình hình nêu trên và để tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước, kịp thời ngăn chặn các hành vi vi phạm, nâng cao ý thức của tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành quy định pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, Bộ KH&CN quyết định phối hợp với UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức, chỉ đạo các lực lượng trong toàn ngành triển khai thanh tra chuyên đề với nội dung: *“****Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đo lường, chất lượng xăng dầu; sử dụng mã số mã vạch”****.*

**II. MỤC TIÊU CỦA CUỘC THANH TRA CHUYÊN ĐỀ**

**1. Đối với chuyên đề về đo lường, chất lượng xăng dầu**

- Thực hiện trách nhiệm kiểm soát của cơ quan quản lý nhà nước về đo lường, chất lượng đối với xăng dầu. Phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu xăng dầu;

- Tạo bước chuyển biến về nhận thức và hành động của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu xăng dầu trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Huy động các thành phần trong xã hội tham gia chống hành vi gian lận về đo lường, chất lượng đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh, xuất nhập khẩu xăng dầu.

- Góp phần nâng cao nhận thức và ý thức của các tổ chức, cá nhân đối với việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh xăng dầu. Phát hiện, phòng ngừa và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động kinh doanh nhằm bảo vệ quyền, lợi ích của doanh nghiệp làm ăn chân chính, người tiêu dùng, đồng thời, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các bộ, ngành trong công tác quản lý nhà nước về kinh doanh xăng dầu; thống nhất về nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong hệ thống thanh tra KH&CN, tạo sức mạnh tổng hợp, khắc phục sự chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu và thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

**2. Đối với chuyên đề về sử dụng MSMV**

- Khẳng định vai trò kiểm soát của cơ quan quản lý nhà nước về MSMV đối với tổ chức, cá nhân đang khai thác, sử dụng MSMV trong mục đích kinh doanh, công bố thông tin trên sản phẩm hàng hóa.

- Tạo bước chuyển biến về nhận thức và hành động của các tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa và MSMV.

 - Phát hiện, phòng ngừa và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về MSMV. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cho người tiêu dùng và toàn xã hội hiểu rõ các quy định pháp luật về MSMV nhằm bảo vệ quyền lợi, lợi ích của doanh nghiệp, người tiêu dùng; bảo vệ tổ chức, cá nhân đang tuân thủ đầy đủcác quy định của pháp luật về MSMV, chân chính, đồng thời tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong hoạt động MSMV;

 - Tăng cường sự phối hợp giữa các bộ, ngành, giữa trung ương và địa phương trong công tác quản lý nhà nước về MSMV.

 **III. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG THANH TRA**

**1. Nội dung thanh tra**

 a) Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu.

b) Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về việc sử dụng MSMV.

 **2. Đối tượng thanh tra**

a) Các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu xăng dầu và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

b) Các tổ chức, cá nhân Việt Nam; tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam sử dụng MSMV; tổ chức, cá nhân sản xuất, gia công hàng xuất khẩu có sử dụng mã số nước ngoài; các tổ chức, cá nhân khác có liên quan về MSMV.

 **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN THANH TRA CHUYÊN ĐỀ**

 Kinh phí triển khai thanh tra chuyên đề năm 2018 được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra.

**V. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

**1. Tại Trung ương**

- Bộ KH&CN có Công văn gửi UBND các tỉnh, thành phố để phối hợp tổ chức, chỉ đạo cuộc thanh tra chuyên đề năm 2018. Thời gian tiến hành cuộc thanh tra chuyên đề thống nhất trên toàn quốc (Bắt đầu từ tháng 8/2018 đến hết tháng 10 năm 2018).

- Bộ KH&CN sẽ tổ chức tập huấn nghiệp vụ, tuyên truyền nội dung và kết quả thanh tra, kiểm tra, định hướng công tác thông tin tuyên truyền để đợt thanh tra đạt kết quả tốt.

- Thanh tra Bộ KH&CN cập nhật thường xuyên kết quả thanh tra chuyên đề của các địa phương trên toàn quốc; chủ trì, phối hợp với Tổng cục TĐC chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, hỗ trợ các Sở KH&CN, các Đoàn thanh tra xử lý kịp thời các tình huống phát sinh trong thời gian triển khai cuộc thanh tra chuyên đề.

 - Bộ KH&CN sẽ thành lập các Đoàn công tác để kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện tại một số địa phương. Trường hợp cần thiết, giao Thanh tra Bộ, Tổng cục TĐC phối hợp với địa phương để triển khai điểm một số cuộc thanh tra tại địa phương.

- Kết thúc cuộc thanh tra chuyên đề, Bộ KH&CN sẽ tổng hợp kết quả thanh tra trong phạm vi cả nước, tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thanh tra.

**2. Tại các địa phương**

- Ban chỉ đạo cuộc thanh tra chuyên đề năm 2018 của Sở KH&CN gồm Lãnh đạo Sở, Trưởng các đơn vị liên quan thuộc Sở. Các đoàn thanh tra do Thanh tra Sở KH&CN, Chi cục TĐC làm Trưởng đoàn, các thành viên là công chức của Thanh tra Sở KH&CN, Chi cục và các cơ quan có liên quan tại địa phương.

- Lãnh đạo Sở KH&CN các địa phương nghiên cứu nội dung thanh tra, xác định đối tượng thanh tra, chuẩn bị lực lượng và xây dựng kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phê duyệt để triển khai.

- Thời gian tiến hành thanh tra trong 03 tháng: Bắt đầu từ tháng 8/2018 đến hết tháng 10 năm 2018.

- Thanh tra Sở KH&CN làm đầu mối gửi báo cáo nhanh kết quả thanh tra sau mỗi tháng triển khai cho Thanh tra Bộ KH&CN để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ KH&CN và thông báo tình hình cho UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Sau khi Cuộc thanh tra chuyên đề kết thúc, các Sở KH&CN gửi báo cáo kết quả toàn Cuộc thanh tra cho UBND tỉnh và Bộ KH&CN (qua Thanh tra Bộ) để tổng hợp, phục vụ cho công tác tổng kết.

 **BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**